

Số: /BC-UBND

*Bình Định, ngày tháng 6 năm 2021*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật 06 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Công văn số 686/BTP-VĐCXDPL ngày 15/3/2021 của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Để triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật đạt hiệu quả, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành như:

- Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 25/9/2020 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 20/01/2021 về công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2021;

- Quyết định số 309/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2021 trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh;

- Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/02/2021 về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 ban hành Danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10;

- Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2020;

- Công văn số 2087/UBND-NC ngày 15/4/2021 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định của pháp luật.

Trên cơ sở các Kế hoạch và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình để xác định nhiệm vụ trọng tâm và thời gian thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể.

Nhận thức rõ vai trò của công tác xây dựng pháp luật trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh xác định công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành nên các văn bản giao nhiệm vụ xây dựng, trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật được UBND tỉnh giao cụ thể đến từng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian trình ban hành và các nội dung khác liên quan đảm bảo việc xây dựng văn bản đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

## **2. Kết quả triển khai thực hiện**

### **2.1. Về lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

*- Kết quả công tác lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL*

Việc lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

Kết quả từ đầu năm đến nay, Sở Tư pháp đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh cho ý kiến đối với 29 đề nghị xây dựng văn bản QPPL.

*- Kết quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL*

Từ khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực đến nay, UBND tỉnh chưa tham mưu HĐND tỉnh văn bản có biện pháp tính chất đặc thù; do đó, không có văn bản thẩm định.

## **2.2. Xây dựng, ban hành văn bản QPPL**

### ***- Kết quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL***

Từ ngày 01/01/2021 đến 20/5/2021, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 23 văn bản QPPL (05 nghị quyết, 18 quyết định). HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố chưa ban hành văn bản QPPL. Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sâu sát, các cơ quan, đơn vị đã kịp thời rà soát các văn bản QPPL cấp trên và tình hình thực tế của địa phương để tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định nhiều chủ trương, chính sách quan trọng.

### ***- Kết quả công tác thẩm định văn bản QPPL***

Từ ngày 01/01/2021 đến 26/5/2021, Sở Tư pháp đã tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 44 dự thảo văn bản QPPL (12 Nghị quyết, 32 Quyết định). Công tác thẩm định văn bản QPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành, các dự thảo văn bản trước khi trình UBND tỉnh đều được Sở Tư pháp thẩm định; báo cáo thẩm định cơ bản đạt chất lượng, nhiều ý kiến của cơ quan thẩm định được đánh giá cao, góp phần ngăn chặn ngay từ đầu những vấn đề không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật của văn bản. Các sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản đều chủ động gửi dự thảo văn bản đến Sở Tư pháp đề nghị thẩm định theo quy định của pháp luật. Công tác thẩm định tại Sở Tư pháp luôn đảm bảo kịp thời, rút ngắn thời gian, có chất lượng.

## **2.3. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết**

Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao được UBND tỉnh đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện kịp thời nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương. Hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh đều ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao, cụ thể: Năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3695/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 ban hành danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các nội dung luật giao được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 9; theo đó, đã giao Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều; Luật Xây dựng (sửa đổi) năm 2020. Bên cạnh đó, để triển khai thực hiện Công văn số 4628/BTP-VĐCXDPL ngày 11/12/2020 của Bộ Tư pháp về việc thông báo các nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết các luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 ban hành Danh mục xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 10; theo đó, giao Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng các văn bản quy

phạm pháp luật quy định chi tiết Luật Người lao động Việt Nam đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng, Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi.

#### **2.4 Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL**

##### ***- Về công tác rà soát văn bản QPPL***

Công tác rà soát được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể, từ đầu năm đến nay UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tiến hành rà soát 204 văn bản QPPL (55 nghị quyết, 149 quyết định) do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong kỳ rà soát; kết quả, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2020. Theo đó, có 37 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 34 văn bản hết hiệu lực một phần và kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế 23 văn bản. UBND các huyện, thị xã, thành phố cũng đã kịp thời tổ chức rà soát các văn bản do HĐND, UBND cùng cấp ban hành; trên cơ sở kết quả rà soát, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần theo quy định.

Bên cạnh đó, thực hiện Công văn số 1291/BTP-KTrVB ngày 29/4/2021 của Bộ Tư pháp về việc rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát. Kết quả, UBND tỉnh đã báo cáo Bộ Tư pháp (*Báo cáo số 67/BC-UBND ngày 25/5/2021 về kết quả rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh và đời sống xã hội*).

##### ***- Về công tác kiểm tra văn bản QPPL***

Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Ban Pháp chế HĐND tỉnh thực hiện tự kiểm tra 23 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền.

#### **2.5. Đánh giá việc cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật**

- Các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành tuân thủ quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

- 100% các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành đều được Sở Tư pháp thẩm định theo đúng quy định. Các văn bản QPPL đều đảm bảo yêu cầu về thể thức và kỹ thuật trình bày theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Công tác kiểm tra văn bản QPPL đã được thực hiện thường xuyên và hiệu quả, thông qua hoạt động kiểm tra văn bản QPPL đã giúp đánh giá được toàn diện

hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, giúp cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới những văn bản trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với tình hình thực tế... nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương.

- Công tác rà soát văn bản QPPL đã được các sở, ngành thực hiện thường xuyên, kịp thời đề xuất xử lý đối với những văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật cũng như tình hình thực tế tại địa phương. Việc kịp thời xử lý, công bố văn bản sau rà soát đã góp phần làm cho hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo được tính thống nhất, đồng bộ, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước, tính khả thi góp phần cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật tại địa phương.

- Ngay khi văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh được ban hành, Sở Tư pháp đã kịp thời cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

### **3. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **3.1. Một số tồn tại, hạn chế**

a) Tiến độ thực hiện xây dựng, trình ban hành văn bản QPPL vẫn còn chậm hơn so với yêu cầu, đặc biệt việc ban hành văn bản QPPL để quy định chi tiết các nội dung được Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước giao chưa thể đáp ứng thời gian để cùng có hiệu lực với văn bản giao quy định chi tiết do phải chờ quy định chi tiết của Chính phủ; hướng dẫn của bộ, ngành để có cơ sở quy định thống nhất, ví dụ như: Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) năm 2020 có giao “*UBND cấp tỉnh quy định việc thu gom vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế phù hợp với điều kiện của địa phương*”; “*UBND cấp tỉnh quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt; hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước*”... trong khi đó Luật cũng giao Chính phủ quy định chi tiết và các bộ như Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường... hướng dẫn về nội dung này.

b) Tính ổn định của các văn bản QPPL Trung ương chưa cao, chưa thống nhất, một số văn bản còn có nhiều mâu thuẫn, chồng chéo, chưa rõ ràng; nhiều văn bản QPPL (nghị định, thông tư) đã quá cũ, các quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có mâu thuẫn với các văn bản mới làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ khi thực hiện ban hành văn bản QPPL của địa phương, ví dụ như:

- Luật An toàn thực phẩm ban hành từ năm 2010 đến nay đã hơn 10 năm, nhiều nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế. Tại Luật *chưa quy định* về nội dung UBND tỉnh được phân cấp cho các cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo ngành, lĩnh vực như Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương mà chỉ quy định UBND tỉnh là cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở địa phương dẫn đến việc khó khăn trong thực hiện phân cấp cho cơ quan chuyên môn giúp UBND

tình quản lý về an toàn thực phẩm ở địa phương vì hiện nay xảy ra tình trạng chồng chéo, khó phân định về thẩm quyền quản lý về an toàn thực phẩm theo ngành, lĩnh vực tại địa phương.

- Quy định về phân cấp trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương hiện tại trong hoạt động quản lý điều hành có 2 quan điểm về khoản 2 Điều 13 như sau:

+ *Thứ nhất:* Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên ví dụ như: tại Luật, Nghị định, Thông tư phân quyền trách nhiệm thực hiện cho UBND tỉnh và đồng ý cho phân cấp nội dung nào sẽ nêu rõ trong văn bản đó thì UBND tỉnh mới được phân cấp nhiệm vụ đó. Theo cách hiểu này thì việc phân cấp sẽ không bị phân cấp tràn lan, chặt chẽ, đúng thẩm quyền, điều kiện nhưng lại có hạn chế là địa phương không chủ động thực hiện phân cấp khi không được trao quyền tại văn bản QPPL cấp trên.

+ *Thứ hai:* Việc phân cấp không cần được giao tại văn bản của nhà nước tại Trung ương. Ví dụ: Không cần có quy định giao thẩm quyền cho UBND tỉnh phân cấp tại các văn bản QPPL cấp trên mà UBND tỉnh chủ động phân cấp các nhiệm vụ của mình theo quy định bằng văn bản quy phạm pháp luật. Theo cách hiểu này thì địa phương chủ động hơn trong việc phân cấp nhưng có thể xảy ra tình trạng phân cấp tràn lan, bừa bãi, đùn đẩy trách nhiệm khi có vi phạm xảy ra...

c) Về kinh phí:

Kinh phí cho công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản được thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đến nay sắp được 10 năm, mức chi theo Thông tư liên tịch số 122 không còn đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

### **3.2. Nguyên nhân**

- Hệ thống văn bản QPPL của một số lĩnh vực còn có những mâu thuẫn, chồng chéo, không thống nhất.

- Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL yêu cầu cán bộ thực hiện phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; có kiến thức, kỹ năng soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật. Ở các sở, ban, ngành hiện nay chưa có đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này mà do cán bộ, công chức tại các phòng, chuyên môn thực hiện. Tuy nhiên, các cán bộ, công chức này chủ yếu có trình độ chuyên môn khác không được đào tạo về luật; do đó, khi thực hiện soạn thảo gặp nhiều khó khăn, chất lượng dự thảo văn bản QPPL chưa cao, thường kéo dài thời gian do phải hoàn thiện, chỉnh lý nội dung.

- Kinh phí bố trí cho công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản tuy đã được quan tâm nhưng chưa đủ để đảm bảo cho thực hiện công tác này trong thực tế; chưa tạo được cơ chế khuyến khích cho cán bộ, công chức làm trực tiếp công tác này. Các mức chi còn rất thấp nên việc huy động đội ngũ cộng tác viên tham gia công tác này chưa thực hiện được.

## II. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

### 1. Đề nghị Bộ Tư pháp

- Thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác xây dựng, thẩm định chính sách; soạn thảo, thẩm định văn bản QPPL, quy trình xây dựng chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản QPPL; đánh giá tác động chính sách; nghiệp vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời giải đáp các vướng mắc liên quan đến các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo khi địa phương kiến nghị.

### 2. Đề nghị Bộ Tài chính

Sớm ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 122/2011/TTLT-BTC-BTP, theo đó, cần quy định cụ thể chế độ chi đối với công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, tăng các chế độ chi đối với công tác kiểm tra văn bản để các địa phương có được cơ chế thu hút được đội ngũ công tác viên, chuyên gia tham gia thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

### 3. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương

Thường xuyên thực hiện rà soát các văn bản QPPL do mình ban hành hoặc tham mưu ban hành để xử lý kịp thời đối với những văn bản không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, chủ động công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực thi hành tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương tra cứu, theo dõi, thực hiện.

Trên đây là kết quả thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật 06 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**